

Môn thi : Tiếng Trung CS4 (B2)
Ngày thi: 26/5/2017

Mã môn thi:
Phòng thi : 201 - A2

STT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	CHỮ KÝ	ĐIỂM THI	
						NGHE	ĐỌC - VIẾT
1	15040640	Phan Minh Tú An	23/06/1997	QH.2015.F.1.E.3.SPCLC			
2	15040070	Trần Thị Hồng Duyên	04/11/1997	QH.2015.F.1.E.2.SPCLC			
3	14040185	Nguyễn Thị Hương Giang	15/08/1996	QH.2014.F.1.E.2.SPCLC			
4	15042111	Nguyễn Minh Hằng	31/07/1997	QH.2015.F.1.E.2.SPCLC			
5	15040991	Vũ Phương Hạnh	30/04/1997	QH.2015.F.1.E.2.SPCLC			
6	15040159	Nguyễn Minh Hiền	22/11/1997	QH.2015.F.1.E.21.NNCLC			
7	15040163	Phan Thị Thu Hiền	23/02/1997	QH.2015.F.1.E.2.SPCLC			
8	15043767	Lê Khánh Huyền	25/07/1997	QH.2015.F.1.E.2.SPCLC			
9	13041049	Lê Diệu Linh	15/03/1995	QH.2015.F.1.E.2.SPCLC			
10	14040512	Bùi Thị Mai	24/08/1996	QH.2014.F.1.E.1.SPCLC			
11	15041302	Vũ Phương Thảo	08/01/1997	QH.2015.F.1.E.2.SPCLC			
12	15040863	Bùi Thu Thủy	04/09/1997	QH.2015.F.1.E.21.NNCLC			
13	14040907	Nguyễn Thu Trà	03/01/1996	QH.2014.F.1.E.2.SPCLC			
14	14040845	Đặng Thuỳ Trang	18/11/1996	QH.2014.F.1.E.20.NNCLC			
15	15040061	Khúc Thị Quỳnh Trang	03/12/1997	QH.2015.F.1.E.21.NNCLC			
16	15042639	Lê Ngọc Trang	09/09/1997	QH.2015.F.1.E.21.NNCLC			
17	15042526	Vũ Hoàng Ngọc Trang	03/10/1997	QH.2015.F.1.E.21.NNCLC			
18	15040247	Nguyễn Thu Uyên	10/08/1997	QH.2015.F.1.E.1.SPCLC			

Danh sách này có: sinh viên
Giám thị 1:
Giám thị 2:

Số bài thi:
Người vào điểm:
Người kiểm tra:

TRƯỞNG BỘ MÔN

Hà Nội, ngày tháng năm 2017
TRƯỞNG KHOA